UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 9780 /STC-KHĐT	*An Giang, ngày 22 tháng 9 năm 2026*
V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 22/9/2026	

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

- Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 22 tháng 9 năm 2026 toàn tỉnh giải ngân **12.066.547 triệu đồng,** tăng **58.662** triệu đồng so với kỳ trước, đạt tỷ lệ như sau:

+ Đạt 41,76% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (28.892.404 triệu đồng, bao gồm số vốn bổ sung và bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 16.825.857 triệu đồng.

+ Đạt 43,23% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 15.846.662 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 1.013.583 / 2.711.641 triệu đồng, đạt tỷ lệ 37,38%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 2.838 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 627.145 / 2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 28,46%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 15.984 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 1.648.872 / 6.068.263 triệu đồng, đạt tỷ lệ 27,17%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 7.165 triệu đồng.

- Sở Xây dựng: giải ngân 2.386.570 / 5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 41,01%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước 0 đồng.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 03 đơn vị gồm:

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: tăng 15.984 triệu đồng;

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 7.165 triệu đồng;

-Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 2.838 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 39 đơn vị gồm:

An Phú (750 triệu đồng); Kiên Lương (297 triệu đồng); Vĩnh Thuận (663 triệu đồng); Tân Hội (801 triệu đồng); Vĩnh Tế (4.445 triệu đồng); Long Kiến (739 triệu đồng); Vĩnh Hậu (1.303 triệu đồng); Thới Sơn (3.322 triệu đồng); Vĩnh Bình (727 triệu đồng); Nhơn Mỹ (2.594 triệu đồng); Vĩnh An (1.981 triệu đồng); Thạnh Hưng (101 triệu đồng); An Biên (1.550 triệu đồng); Long Thạnh (1.513 triệu đồng); Bình Thạnh Đông (2.261 triệu đồng); Thạnh Lộc (57 triệu đồng); Bình Sơn (214 triệu đồng); Núi Cấm (102 triệu đồng); Thạnh Đông (261 triệu đồng); Phú Quốc (50 triệu đồng); Cù Lao Giêng (683 triệu đồng); Châu Phú (2.189 triệu đồng); Hội An (821 triệu đồng); Sơn Kiên (15 triệu đồng); An Cư (15 triệu đồng); Long Điền (952 triệu đồng); Tân Hiệp (38 triệu đồng); (Giang Thành (57 triệu đồng); Tân Thạnh (507 triệu đồng); Bình Mỹ (967 triệu đồng); Phú An (7 triệu đồng); Bình Đức (400 triệu đồng); Hòa Hưng (715 triệu đồng); Sơn Hải (17 triệu đồng); Bình Giang (478 triệu đồng); Thổ Châu (394 triệu đồng); Bình Hòa (594 triệu đồng); Hòn Nghệ (45 triệu đồng); Chợ Mới (51 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 07 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Sở Giáo dục và Đào tạo; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Trung tâm nước sạch và VSMT NT; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 82 đơn vị gồm:

Kiên Hải; An Minh; Tịnh Biên; Giồng Riềng; Ba Chúc; An Phú; Kiên Lương; Ngọc Chúc; Vĩnh Thuận; Khánh Bình; Hòa Thuận; Tân Hội; Vĩnh Tế; Long Kiến; Ô Lâm; Đông Hòa; Vĩnh Hậu; Thới Sơn; Châu Phong; Tô Châu; Vĩnh Phong; Vĩnh Bình; Chi Lăng; Nhơn Mỹ; Vĩnh An; Cần Đăng; Thạnh Mỹ Tây; Thạnh Hưng; Vĩnh Xương; An Biên; Hòa Điền; Long Thạnh; U Minh Thượng; An Châu; Tri Tôn; Vân Khánh; Vĩnh Hòa; Bình Thạnh Đông; Phú Lâm; Thạnh Lộc; Bình Sơn; Cô Tô; Núi Cấm; Tây Phú; Thạnh Đông; Long Phú; Hòn

Đất; Phú Quốc; Gò Quao; Cù Lao Giêng; Châu Phú; Định Hòa; Tân Châu; Hội An; Sơn Kiên; Hòa Lạc; An Cư; Định Mỹ; Đông Hưng; Vĩnh Tuy; Long Điền; Nhơn Hội; Tân Hiệp; Vĩnh Gia; Phú Hòa; Giang Thành; Long Xuyên; Tân Thạnh; Bình Mỹ; Bình An; Hà Tiên; Phú An; Vĩnh Thông; Mỹ Thới; Phú Tân; Vĩnh Hòa Hưng; Bình Đức; Thoại Sơn; Phú Hữu; Mỹ Hòa Hưng; Rạch Giá, Châu Đốc.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 06 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Hội nông dân tỉnh - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Văn phòng Tỉnh ủy - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Vườn quốc gia U Minh Thượng - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu